TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2019/HS-ST
Ngày 15 – 11 – 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lục Văn Vãn

Bà Phạm Thị Xuyến

- Thư ký phiên tòa: Ông Nhâm Đình Mạnh – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:108 /2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Văn C**. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không

Sinh ngày: 03/2/1963 tại huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

Nơi cư trú: Thôn H, xã C, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Con ông Trương Văn H, Sinh năm 1920 (đã chết)

Con bà Trương Thị D, sinh năm 1928; Trú tại: Thôn H, xã C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Vợ: Đào Thị T, sinh năm 1965; Trú tại: Thôn H, xã C, thành phố L, tỉnh Lào Cai. (Đã ly hôn)

Bị cáo có 02 con: Lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1990

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/7/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. (có mặt).

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 07 giờ 30 ngày 31/7/2019 tại đường Quốc lộ 4 E, thuộc thôn Suối Ngàn, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai. Tổ công tác thuộc phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai đang làm nhiệm vụ thì phát hiện bắt quả tang Trương Văn C về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ do Trương Văn C tự giác giao nộp gồm 12 gói giấy bạc bên trong lớp giấy chứa chất bột khô mầu trắng. Trương Văn C khai nhận chất bột khô mầu trắng là ma túy Hê rô in. Ngoài ra còn tạm giữ của Trương Văn C 01 xe mô tô biển kiểm soát 24K3-2067; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, 500.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam

Về nguồn gốc số ma túy Trương Văn C khai nhận:

Khoảng 09 giờ 30 ngày 10/7/2019 Trương Văn C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24K3-2067 đi từ nhà xuống nhà em gái là Trương Thị Cửu ở thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng để chơi khi đi đến đầu cầu Phố Lu Trương Văn C lên cơn nghiện ma túy thì gặp một người nam giới khoảng 50 tuổi bán cho 01 gói ma túy giá 100.000 đồng để Trương Văn C sử dụng luôn. Sau khi sử dụng ma túy xong. Trương Văn C có hỏi địa chỉ và xin số điện thoại nhưng người nam giới không cho mà chỉ nói tên là Hùng. Trương Văn C giới thiệu tên và địa chỉ và mời Hùng đến nhà chơi rồi đi tiếp đến nhà em gái. Đến khoảng 10 giờ ngày 24/7/2019 Hùng đến nhà Trương Văn C tại Thôn H, xã C, thành phố L chơi. Trong lúc nói chuyện Người nam giới tên Hùng đặt vấn đề muốn bán ma túy. Trương Văn C đồng ý mua 02 chỉ hêrôin và đưa cho Hùng 6.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền Hùng đưa lại cho Trương Văn C 01 giấy đăng ký xe mô tô để làm tin và hẹn đến chiều sẽ đem ma túy đến, Trương Văn C không xem nội dung giấy đăng ký mà cất đi. Đến khoảng 12 giờ ngày 25/7/2019 Hùng đem ma túy đến nhà giao cho Trương Văn C, sau khi nhận số ma túy mua của Hùng, Trương Văn C đã trả lại giấy đăng ký xe cho Hùng. Sau đó Hùng đi đâu Cư không biết còn Cư đi vào nhà chia nhỏ số ma túy ra thành 72 gói nhỏ để bán với giá 100.000 đồng/gói và 02 gói to để bán với giá 400.000 đồng/gói. Trương Văn C cất giấu số ma túy vừa chia nhỏ ở trên gường tại phòng ngủ của mình. Từ ngày 25/7/2019 đến ngày trước khi bị phát hiện bắt giữ Trương Văn C đã sử dụng 60 gói loại 100.000 đồng/gói số còn lại đến 07 giờ 30 ngày 31/7/2019 Trương Văn C đem 12 gói ma túy (10 gói nhỏ loại 100.000 đồng/gói, và 02 gói to loại 400.000 đồng/gói) đi bán thì bị Tổ công tác thuộc phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai phát hiện và bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Cùng ngày 31/7/2019 tiến hành khám xét nơi ở của Trương Văn C tổ công tác tiếp tục thu giữ tại phòng ngủ nhà riêng của Trương Văn C tại Thôn H, xã C, thành phố L 02 gói giấy bạc bên trong là lớp giấy chứa chất bột khô mầu trắng, 01 chứng minh nhân dân mang

tên Trương Văn C, 01 cân tiểu ly, 600.000 đồng. Trương Văn C khai chất bột khô vón cục mầu trắng đều là ma túy của Cư mua về để bán kiếm lời.

Tại kết luận giám định số 181/GĐMT, ngày 01/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận số vật chứng thu giữ của Trương Văn C ngày 31/7/2019 tại thôn Suối Ngàn, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai gửi đến giám định cụ thể như sau:

Mẫu 1: 1,47 gam chất bột khô mầu trắng gửi đến giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Mẫu 2: 0,18 gam chất bột khô mầu trắng gửi đến giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Cáo trạng số 99/CT-VKSTPLC ngày 28 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Trương Văn C về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trương Văn C về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý"* và đề nghị Hội đồng xét xử. Tuyên bố bị cáo Trương Văn C phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý"*. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Văn C từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 1,51 gam Heroine được niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo.

Bị cáo Trương Văn C nói lời sau cùng: Không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Trương Văn C khai nhận: Ngày 10/7/2019, bị cáo Trương Văn C có hành vi mua 02 chỉ hêrôin với giá 6.000.000 đồng, Cư chia nhỏ số ma túy ra thành 72 gói nhỏ để bán với giá 100.000 đồng/gói và 02 gói to

để bán với giá 400.000 đồng/gói. Trương Văn C cất giấu số ma túy vừa chia nhỏ ở trên gường tại phòng ngủ của mình. Từ ngày 25/7/2019 đến ngày trước khi bị phát hiện bắt giữ Trương Văn C đã sử dụng 60 gói loại 100.000 đồng/gói số còn lại đến 07 giờ 30 ngày 31/7/2019 Trương Văn C đem 12 gói ma túy (10 gói nỏ loại 100.000 đồng/gói, và 02 gói to loại 400.000 đồng/gói) đi bán mục đích để kiếm lời thì bị bắt giữ. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với bản kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận hành mua 1,65 gam ma túy Heroine với mục đích để bán của bị cáo Trương Văn C đã cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, thiếu rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật, để có tiền tiêu sài cho bản thân, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Lào Cai, vì vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trương Văn C không có tình tiết tăng nặng. Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố đẻ là Trương Văn H được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì và anh trai ruột là Trương Văn Hòa được nhà nước trao tặng huân chương chiến thắng giải phóng hạng ba và là liệt sỹ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà bị cáo được hưởng, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Nguồn gốc số ma túy Heroine có tổng khối lượng 1,65 gam bị Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ ngày 31/7/2019, theo lời khai của Bị can Trương Văn C là mua của một người nam giới tên Hùng ngày 25/7/2019, Trương Văn C không biết họ tên, địa chỉ của người này ở đâu nên quá trình điều tra không chứng minh làm rõ được.

[4] Về vật chứng của vụ án: 1,51 gam Heroine được niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Đây là vật nhà nước cấm tàng trữ

nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 24K3-2067 là tài sản hợp pháp của anh Trương Văn Phượng (con trai của Trương Văn C). Anh Phượng không biết Trương Văn C mượn xe để sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã trả cho anh Phượng chiếc xe trên ngày 18/10/2019 là đúng quy định.

Đối với 01 điện thoại di động NOKIA đã qua sử dụng số IMEI 1: 354180105328084, số IMEI 2: 354180105328084 có lắp sim số thuê bao 039202027745 trên sim có số 89840 4800 000726215; 01 chứng minh thư nhân dân số 063315088 mang tên Trương Văn C do Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 8/01/2008 ; 01 cân tiểu ly điện tử mà đen đã cũ; số tiền 1.100.000 đồng ngân hàng Nhà nước phát hành đã được niêm phong, gửi tại kho bạc Nhà nước thành phố Lào Cai để bảo quản theo biên bản giao nhận tài sản số 22/2019/BBGN/KBLC ngày 06/9/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai và Kho bạc nhà nước thành phố Lào Cai. Đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án , xong xét thấy bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí nên cần tiếp tục tạm giữ số tiền 200.000 đồng và trả lại 900.000 đồng và 01 điện thoại di động NOKIA đã qua sử dụng số IMEI 1: 354180105328084, số IMEI 2: 354180105328084 có lắp sim số thuê bao 039202027745 trên sim có số 89840 4800 000726215 trả lại chứng minh thư nhân dân mang tên Trương Văn C cho bị cáo; Đối với 01 cân tiểu ly điện tử màu đen đã cũ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh tại địa phương bị cáo không có tài sản chung, riêng gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Văn C phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Văn C 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ bị cáo ngày 31/7/2019.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 1,51 gam Heroine được niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai.

Tạm giữ số tiền 200.000 đồng trong 1.100.000 đồng ngân hàng Nhà nước phát hành đã được niêm phong, gửi tại kho bạc Nhà nước thành phố Lào Cai để bảo quản theo biên bản giao nhận tài sản số 22/2019/BBGN/KBLC ngày 06/9/2019 giữa Cơ quan cảnh

sát điều tra Công an thành phố Lào Cai và Kho bạc nhà nước thành phố Lào Cai, còn lại 900.000 đồng trả lại cho bị cáo cùng 01 điện thoại di động NOKIA đã qua sử dụng số IMEI 1: 354180105328084, số IMEI 2: 354180105328084 có lắp sim số thuê bao 039202027745 trên sim có số 89840 4800 000726215; Trả lại 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Trương Văn C; Tịch thu tiêu hủy 01 cân tiểu ly điện tử màu đen đã cũ,

(Vật chứng được thể hiện tại Quyết định chuyển vật chứng số 84/QĐ-VKS ngày 28/10/2019 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/11/2019)

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trương Văn C phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự: thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (1);
- Công an TP. Lào Cai (2);
- Trại giam Công an tỉnh Lào Cai(1)
- Bị cáo (1);
- THA DS TP. Lào Cai (1);
- HS THA HS (1);
- Sở tư pháp (1);
- Lưu văn phòng (1); Lưu hồ sơ (1).

Nguyễn Thị Kim Dung